

Bản án số: 150/2023/HS-ST  
Ngày 28-7-2023

NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Lê Anh Sơn

*Thẩm phán:* Ông Nguyễn Mạnh Hà

*Các Hội thẩm nhân dân:*

Ông Nguyễn Đức Mạnh

Ông Nguyễn Quốc Khánh

Bà Vũ Thị Minh Nguyệt

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Phạm Văn Đức - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Phòng tham gia phiên tòa:** Bà Phạm Thị Mỹ Hằng - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 7 năm 2023 tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 133/2023/TLST-HS ngày 13 tháng 6 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 145/2023/QĐXXST-HS ngày 30 tháng 6 năm 2023 và Quyết định hoãn phiên tòa số 84/2023/HSST-QĐ ngày 18 tháng 7 năm 2023 đối với bị cáo:

**Phạm Văn T**, sinh năm 1969, tại Hải Phòng; nơi đăng ký nhân khẩu thường trú: Thôn Xuân Hưng, xã Đông Hưng, huyện Tiên Lãng, thành phố Hải Phòng; địa chỉ chỗ ở: Thôn Văn Tập, xã Khánh Thành, huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 5/12; dân tộc: Kinh; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; giới tính: Nam; con ông Phạm Văn N và bà Nguyễn Thị S; có vợ Nguyễn Thị M và có 03 con; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Bản án số 23/HSPT ngày 18/3/2003, Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng xử phạt 09 tháng tù về tội Chống người thi hành công vụ (đã được xóa án tích); Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 06/QĐ-XPHC ngày 08/11/2007 của Công an xã Đông Hưng, huyện Tiên Lãng xử phạt 100.000 đồng về hành vi đánh nhau, gây rối trật tự khu dân cư (đã xóa); bị tạm giữ từ ngày 03/12/2022, chuyển tạm giam từ ngày 08/12/2022; có mặt.

*Người bào chữa cho bị cáo:* Bà Nguyễn Thị Hà My - Luật sư Công ty Luật trách nhiệm hữu hạn Một thành viên CMA; vắng mặt.

*- Bị hại:* Ông Đoàn Văn H (đã chết).

*Người đại diện hợp pháp của bị hại:*

1. Ông Đoàn Văn B, sinh năm 1957 và bà Vũ Thị Biềm, sinh năm 1957; địa chỉ: Số 1A42 Lô 5, phường Lam Sơn, quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng, là cha và mẹ ông Đoàn Văn H; đều có mặt.

2. Bà Đoàn Thị X, sinh năm 1978; địa chỉ: Số 15A, Tầng 2, Lô 2 Khu Công nghiệp An Dương, quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng là vợ ông Đoàn Văn H; vắng mặt. Người đại diện hợp pháp của bà Đoàn Thị X: Ông Đoàn Văn B, sinh năm 1957; địa chỉ: Số 1A42 Lô 5, phường Lam Sơn, quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng, có mặt.

3. Chị Đoàn Thị X, sinh năm 1997; địa chỉ: Số 15A, Tầng 2, Lô 2 Khu Công nghiệp An Dương, quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng là con ông Đoàn Văn H; có mặt.

*- Người làm chứng:*

Ông Nguyễn Văn P; có mặt.

Ông Phạm Văn T; vắng mặt.

Ông Nguyễn Văn M; vắng mặt.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 13 giờ ngày 03/5/2008, Phạm Văn T mời Phạm Văn T (là em ruột), sinh năm 1976, trú tại xã Đông Hưng, huyện Tiên Lãng, thành phố Hải Phòng, ông Nguyễn Văn Phiên, Phạm Văn T, cùng sinh năm 1962, cùng trú tại xã Tây Hưng, huyện Tiên Lãng đến nhà ăn cơm, uống rượu tại thôn Xuân Hưng, xã Đông Hưng, huyện Tiên Lãng. Một lúc sau, anh Đoàn Văn Hà (là bạn T), sinh năm 1978, trú tại số 1A42 Lô 5 phường Lam Sơn, quận Lê Chân cùng ông Nguyễn Văn M, sinh năm 1956, trú tại thôn Trang Quan, xã An Đồng, huyện An Dương đến ăn cơm, uống rượu cùng. Ngồi được một lúc thì ông M ra chỗ khác nằm nghỉ còn mọi người tiếp tục ăn uống. Trong lúc ăn uống, giữa anh H và anh T xảy ra mâu thuẫn. Anh H dùng tay đâm vào mặt anh T, T tát lại anh H, hai bên tiếp tục định đánh nhau thì được mọi người can ngăn. T, P kéo T ra ngoài sân còn T kéo anh H vào trong nhà rồi chốt cửa lại. Lúc này, anh H lấy từ trong người ra 01 con dao (dạng dao gọt hoa quả) lưỡi dao dài khoảng 10 cm, một lưỡi sắc, mũi dao nhọn cầm ở tay phải giơ lên thì bị T dùng hai tay cầm lấy cổ tay cầm dao của anh H. T ôm anh H từ phía sau, tay phải nắm lấy tay cầm dao của anh H, hướng mũi dao vào người anh H, giật từ trước về sau, đâm liên tiếp nhiều nhát vào vùng cổ, ngực, bụng, người làm anh H gục xuống, được đưa đi cấp cứu

nhưng tử vong. T vút dao, bỏ chạy rồi trốn đến huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An và đổi tên là Nguyễn Trọng T, sinh năm 1972, đến ngày 03/12/2022, T bị bắt theo Quyết định truy nã.

Tiến hành khám nghiệm hiện trường, Cơ quan điều tra đã phát hiện: nhiều dấu vết màu nâu nghi máu. Khám xét nơi ở của Phạm Văn T, Cơ quan điều tra thu giữ: con dao thứ nhất dài 24,5 cm, phần dao dài 14, 5 cm bằng kim loại màu trắng, bản dao chỗ rộng nhất 3,5 cm, mũi dao nhọn, cán nhựa màu đen dài 10 cm; con dao thứ hai (dạng dao gọt hoa quả) dài 18 cm, phần dao dài 9,5 cm bằng kim loại màu trắng, sắc nhọn.

Kết luận giám định số 49/GĐ-PC21 ngày 09/5/2008 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hải Phòng kết luận: Trên 02 dao ghi thu tại nhà Phạm Văn T không dính máu.

Tại Bản giám định pháp y số 198/PY-08 ngày 08/5/2008 của Tổ chức giám định pháp y, kết luận: Trong số thương tích vùng cổ, ngực và bụng: Thương tích vùng cổ trái đi từ trên xuống dưới, từ trái sang phải, từ trước ra sau làm đứt động mạch dưới đòn trái và thủng khí quản. Thương tích vùng cổ phải có cùng chiều hướng xuyên thấu ngực và thủng thùy trên phổi phải (độ sâu đo được 6 cm). Khoang ngực phải có khoảng 300 ml máu không đông, phổi xẹp. Thương tích vùng mạng mỡ trái đi ngang từ trái sang phải, chệch từ sau ra trước, chạm phúc mạc thành sau ở cực dưới thận trái, ổ bụng có ít máu, các tạng không bị tổn thương. Trong số các thương tích ở vùng khuỷu tay trái có 02 vết (ở mặt trước và mặt ngoài) thông nhau dài 3,2 cm. Mặt trước gan phải có vết rạn vỡ. Vết thương tích có đặc điểm hình thành do vật nhọn, bản mỏng, có một lưỡi sắc. Nạn nhân chết đồng thời do: Sốc mất máu cấp và suy hô hấp cấp. Công văn số 430/PY-08 ngày 22/8/2008 của Tổ chức giám định pháp y, trả lời: 11 thương tích đều do một loại hung khí có đặc điểm là vật nhọn, bản mỏng, có một lưỡi sắc tác động.

Bản Cáo trạng số: 137/CT-VKS-P2 ngày 12 tháng 6 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Phòng đã truy tố Phạm Văn T phạm tội “Giết người” theo điểm n khoản 1 Điều 93 Bộ luật Hình sự năm 1999.

- Ý kiến của Kiểm sát viên: Giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Phạm Văn T phạm tội “Giết người”. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm n khoản 1 Điều 93 Bộ luật Hình sự năm 1999; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015; Điều 135, Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, xử phạt bị cáo Phạm Văn T từ 14 đến 15 năm tù; biện pháp tư pháp: Không có; bồi thường thiệt hại: Đã giải quyết xong, không có yêu cầu bồi thường nên không xét; xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 02 con dao đã thu giữ; bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí; bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

- Ý kiến của bị cáo: Khai nhận đã thực hiện hành vi phạm tội đúng như nội dung Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Phòng. Bị cáo đồng ý với luận tội của Kiểm sát viên nhưng bị cáo rất ân hận và hối hận về việc làm của mình vì bị cáo và bị hại là người cùng quê với nhau, quan hệ rất thân thiết và không hề có mâu thuẫn hay xích mích gì với nhau; bị cáo cũng vì muốn can ngăn việc bị hại mâu thuẫn với người khác mà bột phát có hành động vi phạm pháp luật; sau khi phạm tội vì sợ nên bị cáo đã bỏ trốn, trong thời gian bỏ trốn bị cáo không có vi phạm gì và cho đến nay bị cáo đã nhận thức được lỗi lầm; bị cáo xin lỗi gia đình người bị hại và mong muốn gia đình người bị hại tha lỗi cho bị cáo, cho bị cáo có cơ hội cải tạo để trở về với xã hội; bị cáo xin được giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

- Ý kiến của đại diện hợp pháp của bị hại: Mất mát về con người là mất mát lớn nhất không gì bù đắp được, Nhưng dù sao sự việc xảy ra đã lâu, và dù sao bị cáo cũng đã nhận ra được lỗi lầm của mình. Gia đình bị hại đã nhận được số tiền do bị cáo và gia đình bị cáo bồi thường. Nay không có yêu cầu gì thêm và đề nghị Tòa án xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, để bị cáo có cơ hội cải tạo thành công dân có ích cho xã hội.

- Ý kiến của người bào chữa cho bị cáo: Đồng ý về tội danh và điều luật mà Viện Kiểm sát đã truy tố đối với bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải theo quy định tại điểm s khoản Điều 51 của Bộ luật Hình sự và cho bị cáo được hưởng mức án thấp hơn mức đề nghị của đại diện Viện kiểm sát.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên: Trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, đại diện hợp pháp của bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên. Các hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Những chứng cứ xác định bị cáo có tội: Hành vi phạm tội của bị cáo được chứng minh bởi lời khai của những người làm chứng; phù hợp với các kết luận giám định; biên bản khám nghiệm hiện trường; biên bản khám nghiệm tử thi và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đủ cơ sở khẳng định: Ngày 03/5/2008, trong lúc đang ăn cơm, uống rượu tại nhà của bị cáo Phạm Văn T thì xảy ra mâu thuẫn giữa ông Đoàn Văn H và ông Phạm Văn T. Trong lúc ngăn cản xô xát xảy ra giữa ông Đoàn Văn H và ông Phạm Văn T, bị cáo Phạm Văn T đã dùng một con dao đâm liên tiếp nhiều nhất vào cơ thể bị hại. Hậu quả làm bị hại là ông Đoàn Văn H chết do sốc mất máu cấp và suy hô hấp. Hành vi nêu trên của bị cáo Phạm Văn T đã phạm tội “Giết người” theo quy định tại Điều 93 Bộ luật

Hình sự năm 1999. Do bị cáo không có mẫu thuẫn với ông Đoàn Văn H, nhưng bị cáo đã có hành vi xâm phạm đến tính mạng của ông Đoàn Văn H nên bị cáo phải bị truy tố và xét xử quy định tại điểm n khoản 1 Điều 93 Bộ luật Hình sự năm 1999 với tình tiết định khung hình phạt “*Có tính chất côn đồ*”. Hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm đến tính mạng của người khác được pháp luật bảo vệ. Vậy, Cáo trạng số 137/CT-VKS-P2 ngày 12/6/2023 và đề nghị kết tội của Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Phòng tại phiên tòa là có căn cứ.

[3] Về tình tiết tăng nặng, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và việc xử lý: Xét thấy, bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; sau khi phạm tội và cho đến nay bị cáo đã tác động gia đình bồi thường thiệt hại đầy đủ cho gia đình người bị hại; đại diện gia đình bị hại là ông Đoàn Văn B có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo là tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự nên sẽ xem xét khi quyết định hình phạt đối với bị cáo. Căn cứ tính chất mức độ hành vi phạm tội, nhân thân bị cáo và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, cần thiết phải áp dụng hình phạt tù có thời hạn đối với bị cáo và buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù tại cơ sở giam giữ trong một thời gian mới đủ để răn đe, giáo dục, cải tạo bị cáo và phòng ngừa chung trong xã hội. Hội đồng xét xử thấy đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa về hình phạt đối với bị cáo là phù hợp.

[4] Về bồi thường thiệt hại: Đại diện hợp pháp của bị hại đã nhận được bồi thường và không còn yêu cầu bị cáo bồi thường nên Hội đồng xét xử không giải quyết.

[5] Về xử lý vật chứng: Chuyên Cục thi hành án dân sự thành phố Hải Phòng: 01 con dao dài 24,5cm, phần dao dài 14,5cm bằng kim loại màu trắng, bản dao chỗ rộng nhất 3,5 cm, mũi dao nhọn, cán nhựa màu đen dài 10cm; 01 con dao (dạng dao gọt hoa quả) dài 18cm, phần dao dài 9,5cm bằng kim loại màu trắng, sắc nhọn, nay tịch thu tiêu hủy.

[6] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Căn cứ vào điểm n khoản 1 Điều 93 của Bộ luật Hình sự năm 1999; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015:

Xử phạt bị cáo Phạm Văn T 14 (Mười bốn) năm tù về tội “Giết người”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ 03/12/2022.

2. Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, tuyên: Xử lý vật chứng theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 12 tháng 6 năm 2023 của Cục Thi hành án dân sự thành phố Hải Phòng, như sau:

Tịch thu tiêu hủy 01 dao dài 24,5cm, nhãn hiệu KIWWI-BRAND, lưỡi dao bằng kim loại màu trắng dài 14,5cm, dày 0,2cm, rộng nhất 3,5cm, mũi nhọn, một lưỡi sắc. Cán dao bằng nhựa màu đen; 01 dao gọt dài 18 cm, nhãn hiệu JIN LI (kèm chữ tượng hình); lưỡi dao bằng kim loại màu trắng dài 9,5cm được chia thành 2 phần lưỡi (gọt và thái) bởi 1 rãnh dài 05cm. Mũi dao nhọn.

3. Căn cứ Điều 135, Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; căn cứ Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội: Bị cáo Phạm Văn T phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo bản án: Bị cáo, đại diện hợp pháp của bị hại có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đại diện hợp pháp của bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

***Nơi nhận:***

- VKSND TP Hải Phòng;
- CQCSĐT Công an thành phố Hải Phòng;
- CQTHS hình sự;
- Cục THADS thành phố Hải Phòng;
- Sở Tư pháp thành phố Hải Phòng;
- UBND cấp xã nơi bị cáo cư trú;
- Bị cáo, Người tham gia tố tụng;
- Hồ sơ vụ án;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Lê Anh Sơn**